

TÓM TẮT VẬN ĐỘNG CHÍNH SÁCH



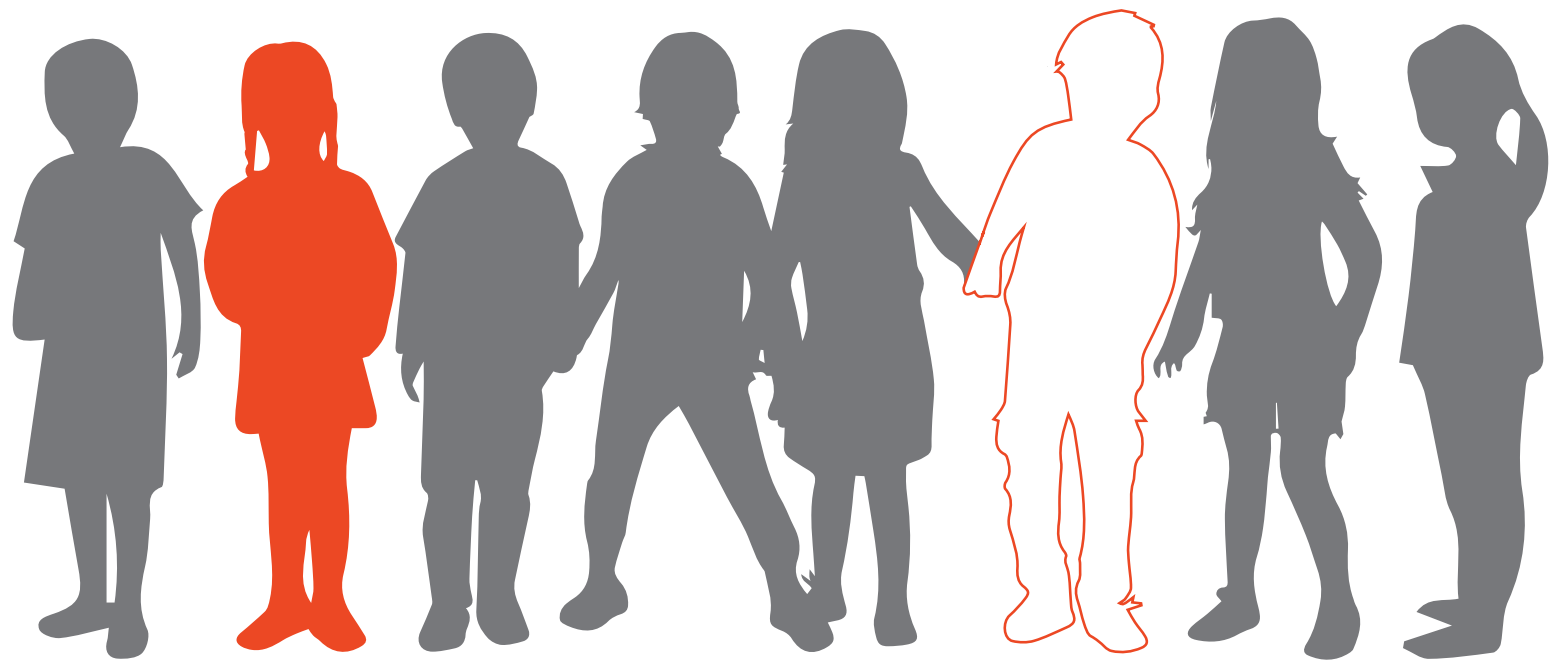
Koninkrijk der Nederlanden



Khoảng trống và khuyến nghị trong việc trợ giúp trẻ em bị xâm hại tình dục

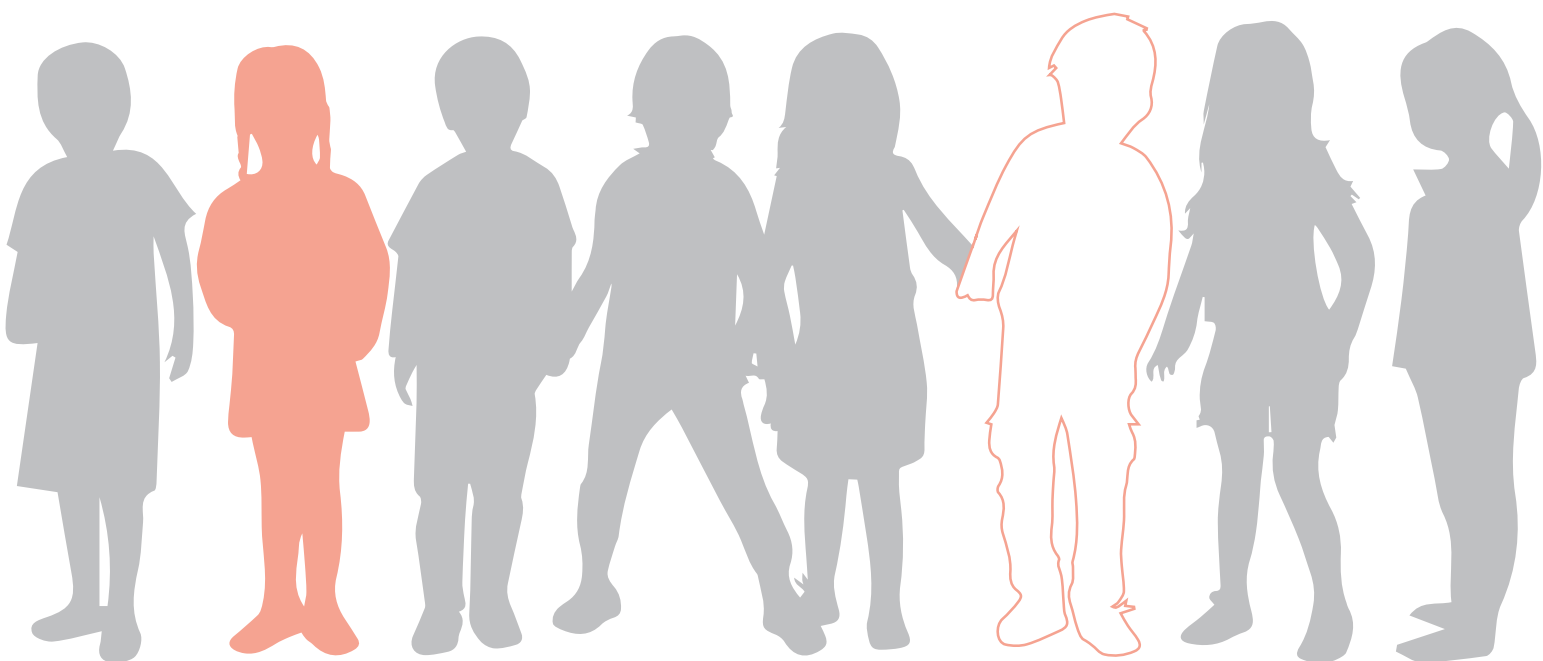
Các phát hiện và khuyến nghị chính từ
Hội thảo “Xâm hại tình dục trẻ em - từ luật pháp,
chính sách tới thực tiễn”

Tháng 4 năm 2018





Giới thiệu chung



Giới thiệu chung

Xâm hại tình dục (XHTD) trẻ em đang có xu hướng gia tăng ở cả khu vực thành phố và nông thôn. Theo thống kê chi tiết của Tổng Cục Cảnh sát – Bộ Công An, từ năm 2014 tới 2016, cho thấy có hơn 4.100 vụ XHTD trẻ em. Trong khi đó, chỉ trong 6 tháng đầu năm 2017, số vụ xâm hại trẻ em đã lên tới gần 700.¹

Trong

1000

vụ xâm hại tình dục



12-15 tuổi

57,46%



< 6 tuổi

13,2%

Tình hình bạo lực với phụ nữ và trẻ em gái ở khu vực công cộng tại các thành phố cũng là vấn đề nghiêm trọng. Một nghiên cứu của Action Aid Việt Nam (2015-2016) khảo sát hơn 2.000 người ở Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh cho thấy, 87% phụ nữ và trẻ em gái tham gia khảo sát báo cáo đã từng trải qua quấy rối tình dục. Trong khi đó, 65% người chứng kiến chọn cách không làm gì khi bắt gặp hành vi quấy rối. Nạn nhân của các vụ XHTD có độ tuổi ngày càng nhỏ, trong đó đáng chú ý trẻ em dưới 6 tuổi bị xâm hại chiếm 6,8%, cá biệt có trẻ dưới 2 tuổi bị XHTD.

Theo một nghiên cứu do Viện Nghiên cứu Phát triển Xã hội (ISDS) tổng hợp gần đây:

Trong **322** vụ xâm hại tình dục **được đưa tin trên báo** (2011 - 2016)



32% bị bạo lực kép:
bị cưỡng hiếp
bị cướp tài sản,
bị hành hung
thậm chí bị giết chết,

13,5% bị hãm hiếp tập thể
phần lớn do 3-5 thủ phạm

Con số thống kê nói trên chỉ là phần nhỏ so với thực tế vì rất nhiều nạn nhân đã không dám lên tiếng. Một số nhóm trẻ em có thể có nguy cơ bị XHTD cao hơn. Đó là trẻ em di cư, trẻ em khuyết tật, trẻ lang thang kiếm sống bằng những nghề như đánh giày, bán báo, bán kẹo cao su, bán vé số hoặc làm giúp việc, trông trẻ hoặc làm việc trong các nhà hàng và quán bia/rượu.²

1 Báo cáo hội thảo “Tuyên truyền phòng ngừa tội phạm xâm hại tình dục” do Bộ Công An và Hội Liên hiệp Phụ nữ tổ chức ngày 28/7/2017 tại Tp. Hồ Chí Minh

2 Giải quyết vấn đề lao động trẻ em và trẻ em lang thang trong Chiến lược bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em <http://treem.molisa.gov.vn/Site/vi-vn/13/367/17804/Default.aspx>, truy cập ngày 11/4/2017

Giới thiệu chung

Hầu hết thủ phạm các vụ XHTD trẻ em là người trẻ quen biết bao gồm cả họ hàng hoặc người thân trong gia đình, lợi dụng mối quan hệ thân thiết, dụ dỗ các em để thực hiện hành vi xâm hại. Một số trường hợp, cả nạn nhân và thủ phạm XHTD đều còn rất trẻ.³

Mặc dù việc phòng ngừa và bảo vệ trẻ em trước các hành vi XHTD đã được quy định tại Luật Trẻ Em 2016 và công tác phối hợp liên ngành cũng đã được cụ thể hóa trong nghị định 56/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 9/05/2017, rất nhiều trường hợp XHTD đã không được báo cáo, điều tra và xử lý đầy đủ. Quy trình điều tra XHTD đòi hỏi các bằng chứng cụ thể, không dựa trên lời khai, dẫn đến có rất nhiều vụ xâm hại trẻ em không được điều tra xử lý kịp thời và thỏa đáng. Trong khi XHTD, đặc biệt là hiếp dâm, là hình thức bạo lực phổ biến nhất được tố giác với cơ quan công an trong số các hình thức bạo lực đối với trẻ em, nhiều trường hợp bỏ cuộc ngay từ giai đoạn tố giác, tiếp xúc ban đầu, do thiếu các quy trình thân thiện với trẻ em và nhạy cảm về giới. Trong một nghiên cứu gần đây về sự đáp ứng của hệ thống tư pháp hình sự đối với bạo lực tình dục ở Thái Lan và Việt Nam, các nạn nhân cho biết họ bị khước từ hoặc được khuyên là nên hòa giải hoặc các giải pháp khác ngoài hệ thống tư pháp, họ bị lấy lời khai nhiều lần một cách không nhạy cảm. Việc công an trì hoãn ghi chép/lấy lời khai của nạn nhân hoặc trì hoãn tiến hành điều tra cũng được đề cập là một trong nhiều lý do khiến cho nạn nhân không muốn theo đuổi vụ việc qua con đường tố tụng.⁴

Một trong các nguyên nhân khiến tình hình XHTD trẻ em có xu hướng gia tăng và diễn biến ngày càng nghiêm trọng là do hệ thống bảo vệ trẻ em thiếu, yếu, các dịch vụ phòng ngừa, trợ giúp – bảo vệ trẻ em khi bị XHTD chưa hiệu quả và chủ yếu tại các thành phố lớn, hệ thống pháp luật chưa đầy đủ và thiếu vắng nhiều khái niệm trong luật để có thể xử phạt các hành vi liên quan đến XHTD trẻ em.

Nhằm tìm hiểu sâu hơn những khó khăn thách thức mà các nạn nhân của XHTD trẻ em đang gặp phải, từ đó đưa đề xuất các giải pháp thực tiễn để hỗ trợ, trợ giúp nạn nhân, Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Khoa học về Giới - Gia đình – Phụ nữ và Vị thành niên (CSAGA) dưới sự tài trợ của đại sứ quán Hà Lan tại Việt Nam đã tổ chức một Hội thảo khoa học “Xâm hại tình dục trẻ em - từ Luật pháp, chính sách tới thực tiễn” vào ngày 7/12/2017 tại Hà Nội. Hội thảo đã thu hút được sự tham gia của 80 đại biểu đến từ các bộ ban ngành liên quan cũng như từ các đại diện các cơ quan Liên hợp quốc, các tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước. Hội thảo cũng thu hút được rất nhiều cơ quan thông tấn và báo chí.

3 Tạp chí Vietnam Law and Legal Forum (2017) Xâm hại tình dục trẻ em tăng ở mức báo động, trang thông tin: [http:// vietnamlawmagazine.vn/alarming-rise-in-child-sexual-abuse-5839.html](http://vietnamlawmagazine.vn/alarming-rise-in-child-sexual-abuse-5839.html) (truy cập ngày 11/4/2018)

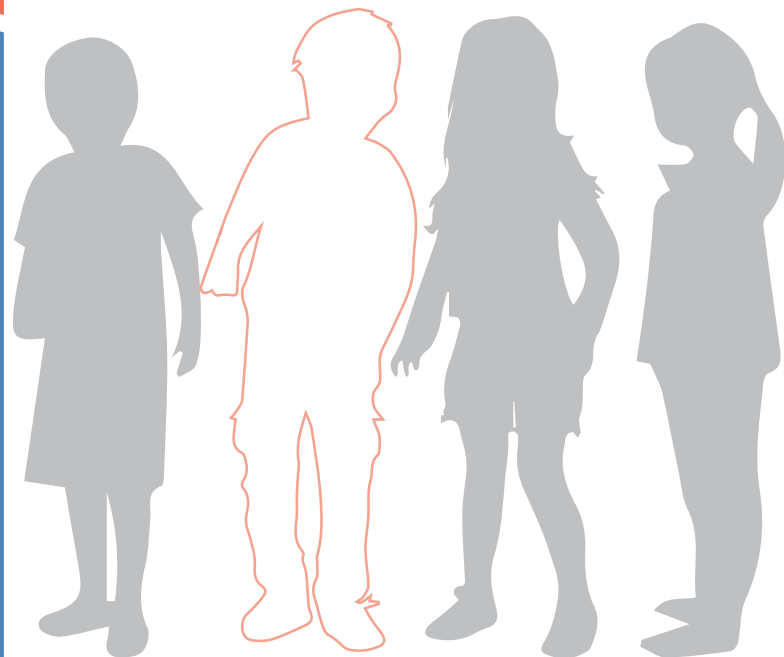
4 Báo cáo “Phân tích tình hình trẻ em thành phố Hồ Chí Minh năm 2017” của UNICEF.

Giới thiệu chung

Mục đích của Bản Tóm tắt chính sách này bao gồm:

- Vận động các cán bộ thực thi luật pháp tại địa phương biết được cách bảo vệ và hỗ trợ các nạn nhân của XHTD trẻ em và gia đình của trẻ một cách hiệu quả.
- Vận động các cơ quan ban ngành liên quan có những quy định đảm bảo việc can thiệp và trợ giúp các nạn nhân của XHTD trẻ em.

Khoảng trống giữa lý luận và thực tiễn



Khoảng trống giữa lý luận và thực tiễn

1. Luật pháp về bảo vệ trẻ em còn có nhiều khoảng trống. Điều 146 Bộ luật hình sự 2015 quy định “Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà có hành vi dâm ô đối với người dưới 16 tuổi không nhằm mục đích giao cấu hoặc không nhằm thực hiện các hành vi quan hệ tình dục khác, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”. Tuy nhiên, rất khó có được chứng cứ chứng minh. Trong các vụ dâm ô hiện nay, các cơ quan điều tra luôn đòi hỏi dấu vết vật chất để lại trên thân thể người bị hại thì mới tiến hành khởi tố bị can. Đối với các vụ dâm ô mà kẻ gây án chỉ tiếp xúc với bộ phận sinh dục của nạn nhân thì thường không để lại dấu vết. Đó cũng là một trong các lý do khiến những nạn nhân của dâm ô trẻ em không thể kêu cứu và không được giải quyết bằng pháp luật, điều đó dẫn đến loại tội phạm này bị chậm xử lý.

2. Sự điều phối giữa các cơ quan, ban ngành và các tổ chức xã hội trong việc hỗ trợ, bảo vệ trẻ em là nạn nhân của XHTD còn gặp nhiều thách thức. Có đến 15 cơ quan có trách nhiệm bảo vệ trẻ em, nhưng khi vụ việc xảy ra, người dân không biết tìm đến cơ quan nào để nhận được sự trợ giúp. Thậm chí, có những vụ việc phải có chỉ đạo của Chủ tịch nước (vụ việc ở Vũng Tàu) thì các tổ chức mới chung tay vào cuộc.⁵ Sự phối hợp giữa ngành công an và y tế trong việc khám giám định y khoa chưa kịp thời. Hiện nay, theo quy định là ngành công an cấp giấy thì y tế mới giám định. Ngoài ra, khi vụ việc xảy ra ở vùng sâu, vùng xa, nơi không có giám định y tế thì người dân phải lên đến tuyến tỉnh mới giám định được. Quá trình này mất nhiều thời gian và sau đó thì không phát hiện được chứng cứ nữa.

Nhiều trường hợp trẻ bị XHTD với hậu quả nặng nề về thể chất, hoảng loạn tâm lý nhưng công an địa phương vào cuộc chậm mặc dù gia đình đã có đơn đề nghị giải quyết. Các dịch vụ can thiệp và bảo vệ trẻ em chưa làm việc đồng bộ, cán bộ cơ sở chưa biết cách tư vấn, hướng dẫn gia đình thu thập chứng cứ, không lập biên bản tại hiện trường, không giữ tang vật (như quần áo dính máu, dính tinh trùng...) làm cho vụ

5 Luật sư Lê Ngọc Luân, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh

Khoảng trống giữa lý luận và thực tiễn

việc trở nên phức tạp, kéo dài, khó giải quyết. Đặc biệt, các vụ XHTD thường không có bằng chứng nên vụ việc khó được xử lý pháp luật. Nhà nước chưa kết nối và huy động được nguồn lực (nhân lực và tài chính) từ các tổ chức phi chính phủ trong nước và nước ngoài trong công tác bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân XHTD trẻ em. Một số tổ chức phi chính phủ như CSAGA, Rừng Xanh hay Hagar quốc tế cung cấp dịch vụ can thiệp và hỗ trợ cho nạn nhân. Tuy nhiên, không nhiều người dân và các cán bộ cơ sở biết đến các tổ chức này.

3. Việc áp dụng và thực hiện chế độ chính sách cho các nạn nhân của XHTD trẻ em cũng đang có những khoảng trống. Thông tư 23 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã quy định chi tiết quy trình can thiệp, trợ giúp trẻ bị bạo lực và XHTD, tuy nhiên, các điều khoản trong chính sách trợ giúp trẻ là nạn nhân của XHTD để hồi phục những tổn thương tâm lý, khủng hoảng tinh thần chưa cụ thể. Vì nhiều nguyên nhân khác nhau, khi cơ quan điều tra không đủ căn cứ pháp lý để kết luận vụ việc thì cũng đồng nghĩa với việc trẻ khó nhận được sự trợ giúp theo quy định của chính sách, mặc dù trên thực tế trẻ có những dấu hiệu tổn thương rõ ràng về tâm lý, tinh thần.

4. Tâm lý chung của gia đình nạn nhân và cả dư luận thường chỉ muốn nhanh chóng đưa tội phạm trả giá trước pháp luật. Còn việc chăm sóc, hồi phục tâm lý cho những nạn nhân của XHTD trẻ em một cách đúng đắn, đầy đủ, khoa học lại chưa thực sự được thực hiện tốt. Hỗ trợ tâm lý (bao gồm cả sơ cấp cứu tâm lý) cho trẻ là nạn nhân của XHTD và gia đình của trẻ còn đang bị bỏ ngỏ.

Khoảng trống giữa lý luận và thực tiễn

Trong nhiều trường hợp, khi nổi đau, căm giận quá lớn, khiến phụ huynh ngay lập tức tra hỏi đứa trẻ, bắt con nhớ lại, kể đi kể lại chuyện bị xâm hại đã vô tình khoét sâu thêm nỗi đau của nạn nhân, khiến trẻ bị tổn thương nhiều hơn.

Hơn nữa, thay vì hỗ trợ tâm lý cho trẻ, nhiều trường hợp đã vô tình gây tổn thương thêm cho trẻ khi đổ lỗi cho trẻ để sự việc xâm hại xảy ra.

“Người mẹ gào lên trong điện thoại: ời, con với cái, cháu nó ngu lắm chị ạ. Em mắng nó suốt đấy, tất cả là tại nó cả, như con nhà người ta hét to lên thì lão ấy làm gì dám?”.

(Mẹ em H. ở Quảng Ninh)

“Mẹ đã dặn con bao nhiêu lần là không được để ông ấy sờ vào (vùng kín) mà sao con lại không nghe lời mẹ...”

(Mẹ em bé bị xâm hại tình dục)

Nghiên cứu của Robert Johnson, M.D.⁶ cho thấy 70% nạn nhân trẻ em cảm thấy rất khủng hoảng sau khi bị XHTD. Hậu quả cho các em trai thường nặng hơn so với các em gái. Tuy nhiên, nhìn chung, các nạn nhân sẽ ít chịu ảnh hưởng ngắn hạn và dài hạn hơn khi các em không bị qui tội, hay bị trách cứ và đổ thừa cho kinh nghiệm bị xâm hại tình dục của mình.

Ngoài ra, có nhiều trường hợp gia đình biết trẻ bị XHTD nhưng lưỡng lự trong cách giải quyết dẫn đến khai báo muộn, không biết cách thu giữ vật chứng cần thiết để giao nộp cho cơ quan chức năng nên vô hình chung đã tạo điều kiện để người thực hiện hành vi phạm tội có đủ thời gian xóa dấu vết.

Khoảng trống giữa lý luận và thực tiễn

Có trường hợp các cháu còn rất nhỏ tuổi, không ý thức và hiểu được những hành vi đó có phải là tội phạm hay không nên có khi không nói lại cho người lớn biết là mình đã bị xâm hại; hoặc khi sự việc đã bị phát hiện thì chính các cháu cũng không biết hoặc không nhớ được chính xác những hành vi đã gây ra cho mình; hoặc một số cháu có thể sẽ cảm thấy xấu hổ mà không dám nói... Những điều đó góp phần khiến cho các vụ việc XHTD trẻ em khó được đưa ra ánh sáng.

5. Truyền thông bao gồm cả mạng xã hội đã góp phần nâng cao nhận thức và sự chú ý của cộng đồng khi đưa ra công luận một số vụ việc XHTD trẻ em. Tuy nhiên, cũng không ít báo chí chưa tôn trọng quyền riêng tư của trẻ. Theo nghiên cứu của Trung tâm Phát triển Cộng đồng và Công tác Xã hội - Thừa Thiên- Huế⁷, chỉ trong năm 2012 trên 5 tờ báo điện tử hàng đầu của Việt Nam có 548 bài báo không đảm bảo quyền riêng tư của trẻ em. Trong đó có 39% bài báo đăng ảnh của trẻ em trực diện khuôn mặt, nơi tổn thương, cùng với gia đình và nhà cửa/trường học. 47% bài báo cung cấp tên của ba mẹ và người giám hộ. Thông tin về nơi ở của các em được cung cấp cụ thể đến địa danh xã/phường/thị trấn (30%) và đến địa chỉ rõ ràng có thể tìm thấy được (thôn/xóm/đường - 41%). Điều đáng lưu ý là chủ đề của những bài báo nói trên lại là trẻ em bị xâm hại tình dục (47%). Khi trẻ bị xâm hại lại đưa quá chi tiết về bí mật đời sống riêng tư, thông tin cá nhân như tên tuổi, địa chỉ lên mạng xã hội, báo chí như vậy vô tình làm hại đứa trẻ thêm một lần nữa.

6. Công tác điều tra, xét xử chưa thân thiện với trẻ: Cán bộ điều tra, xét xử chưa có cách hỏi phù hợp, dùng những từ ngữ khó hiểu với trẻ em chẳng hạn như từ “giao cấu”⁸ hay còn đồ lỗi cho nạn nhân. Pháp luật tố tụng hình sự cũng chưa quy định thủ tục điều tra, truy tố, xét xử các vụ án bạo lực, xâm hại trẻ em; chưa chú trọng đầy đủ đặc tính dễ bị tổn thương của trẻ em. Ngoài ra, chưa quy định chi tiết về bảo mật thông tin, bí mật riêng tư cho trẻ em trong tố tụng, bảo vệ người tố giác.

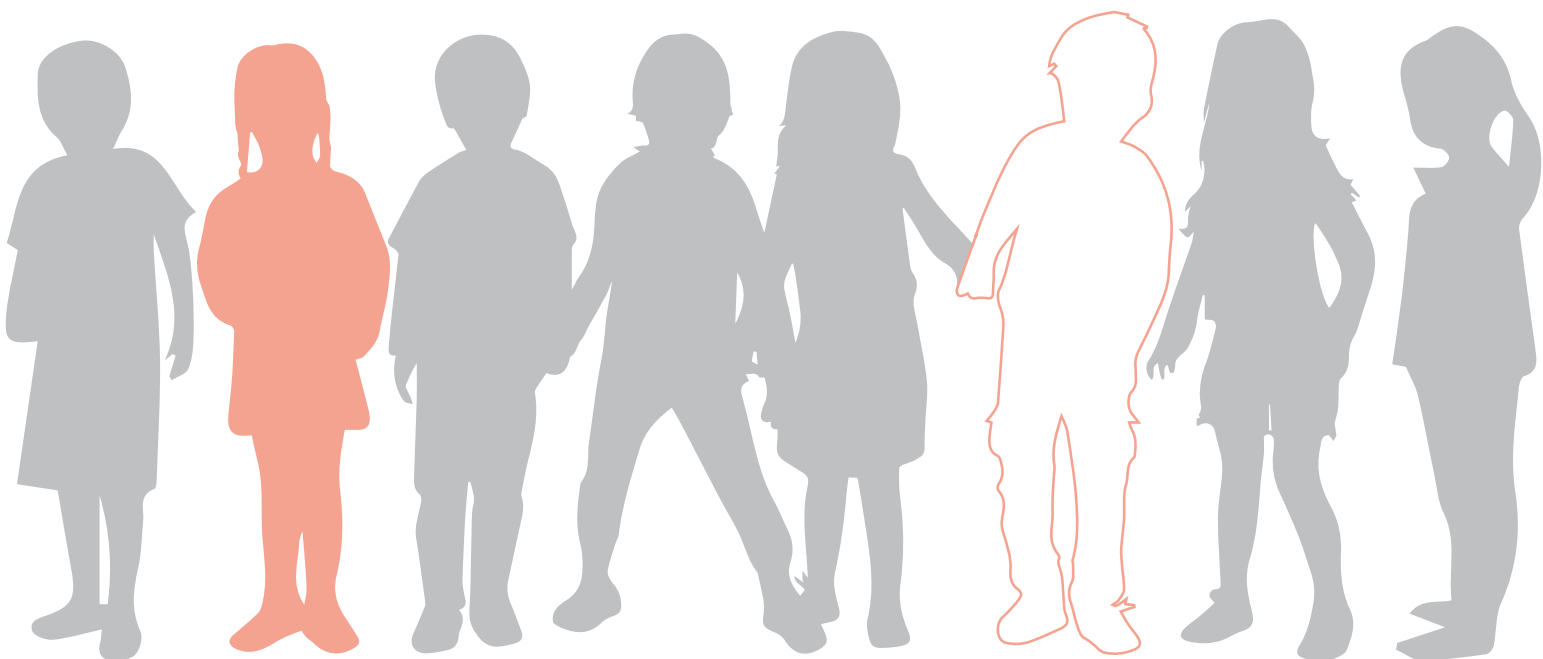
6 Johnson, R.

7 Trung tâm phát triển cộng đồng và công tác xã hội Thừa Thiên Huế

8 Ninh Thị Hồng, Ủy viên Hội Bảo vệ Quyền trẻ em Việt Nam



Khuyến nghị chính



Khuyến nghị chính

Để có thể hỗ trợ và giảm thiểu sang chấn tâm lý cho trẻ bị xâm hại tình dục và gia đình các em, điều quan trọng là phải đặt nguyên tắc “vì lợi ích tốt nhất của trẻ” lên hàng đầu trong các can thiệp, trợ giúp. Các can thiệp chính sách cần tập trung vào:

1. Cần có quy trình đặc biệt để điều tra, xét xử các vụ việc XHTD trẻ em:

- Điều tra thân thiện với trẻ em: Các cán bộ điều tra các vụ việc liên quan đến XHTD trẻ em cần được tập huấn nâng cao năng lực để hiểu tâm sinh lý trẻ em, đặc biệt là về XHTD trẻ em, kỹ năng giao tiếp với trẻ em... Tốt nhất là có nhân viên điều tra nữ tiếp xúc trực tiếp với các em gái nạn nhân.

- Cần nhân rộng mô hình phòng điều tra thân thiện với trẻ em do UNICEF đã hỗ trợ tại Đồng Tháp. Các cán bộ điều tra phải được tập huấn về kỹ năng làm việc với trẻ em, hiểu biết về Quyền trẻ em và tâm sinh lý trẻ. Cán bộ điều tra và trẻ ngồi trò chuyện với nhau ở 1 phòng, những người khác như công an, nhân viên y tế... muốn hỏi trẻ điều gì thì liên lạc trực tiếp với người phỏng vấn trẻ qua micro để cán bộ điều tra phỏng vấn trẻ. Những người này có thể quan sát được nét mặt cũng như phản ứng của trẻ thông qua kính 1 chiều (kính này giúp những người quan sát nhìn rõ trẻ và cán bộ điều tra, nhưng trẻ thì không nhìn thấy và không biết những người ở phòng bên cạnh). Tất cả quá trình này sẽ được ghi hình và có thể được sử dụng tại tòa nhằm giảm thiểu các sang chấn về tâm lý khi trẻ em phải trả lời đi trả lời lại nhiều lần cũng như phải tham dự phiên tòa.

2. Cần tăng cường công tác tập huấn nâng cao năng lực cho các cán bộ cơ sở về quyền trẻ em, tâm sinh lý trẻ em, văn bản pháp luật liên quan đến quyền trẻ em, cũng như kỹ năng làm việc với trẻ em. Các khóa tập huấn này cần tổ chức định kỳ hàng năm và do cơ quan có thẩm quyền thực hiện. Trong giai đoạn tiếp theo, cần nghiên cứu tiến tới việc ban hành quy định yêu cầu phải có chứng chỉ làm việc với trẻ em mới được tiếp xúc và làm việc với trẻ em.

3. Cần có cơ chế để thu hút sự tham gia của các tổ chức xã hội dân sự trong việc đảm bảo quyền và hỗ trợ cho nạn nhân của XHTD trẻ em cũng như gia đình trẻ. Cần lên danh sách các tổ chức xã hội có cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em để khi có sự việc xảy ra, người dân cũng như cán bộ cơ sở biết tìm đến các cơ sở nào để được trợ giúp. Danh sách này phải được cập nhật thường xuyên và chia sẻ rộng rãi đến các cán bộ cơ sở và người dân tại cộng đồng. Danh sách này cũng cần được kết nối với Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em 111 và hệ thống bảo vệ trẻ em các cấp để tăng cường kết nối, trợ giúp cho trẻ được hiệu quả.

Khuyến nghị chính

4. Cần tăng cường tuyên truyền phòng ngừa XHTD trẻ em cho trẻ em và cho người dân trong cộng đồng. Thông điệp truyền thông cần ngắn gọn, dễ hiểu và tránh làm trẻ em hoang mang, sợ sệt. Đặc biệt, thông điệp truyền thông cần nhấn mạnh đến “Không bao giờ là lỗi của trẻ em trong các vụ việc XHTD trẻ em, ngay cả trong trường hợp trẻ em đồng thuận với kẻ xâm hại mình”. Phương thức truyền thông cần đa dạng và dễ hiểu để tất cả người dân dễ dàng tiếp cận được. Cha mẹ cũng cần biết về tầm quan trọng và cách thức thực hiện sơ cấp cứu tâm lý cho trẻ trong trường hợp trẻ bị xâm hại tình dục.

5. Các cơ quan báo chí cần đảm bảo giữ danh tính của trẻ (bao gồm tên trẻ, tên gia đình trẻ, trường học của trẻ hay như nơi trẻ cùng gia đình sinh sống) khi đăng tin, bài về các vụ việc xâm hại trẻ em. Do đó, các cơ quan báo chí cần phải thận trọng trước khi đưa tin, viết bài về trẻ em, đảm bảo bảo vệ quyền riêng tư của trẻ em trên báo chí.

Xâm hại tình dục trẻ em để lại những hậu quả nghiêm trọng về thể chất và tinh thần cho trẻ em. Để có thể hỗ trợ và giảm thiểu sang chấn tâm lý cho trẻ bị xâm hại tình dục và gia đình các em, điều quan trọng là phải đặt nguyên tắc

“vì lợi ích tốt nhất của trẻ”

lên hàng đầu trong các can thiệp, trợ giúp.

Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Khoa học về Giới - Gia đình - Phụ nữ và Vị thành niên

Địa chỉ: Số nhà 35, Ngõ 66, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (844) 3754 0421/(844) 3756 9547

Email: csaga@csaga.org.vn

Website: <http://csaga.org.vn>

